

Số: 105 /TTr-UBND

Cà Mau, ngày 04 tháng 7 năm 2022

## TỜ TRÌNH

**Ban hành Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Cà Mau (sau thẩm tra)**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Cà Mau như sau:

### I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

Ngày 18/01/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 02/2022/QĐ-TTg quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 (gọi tắt là Chương trình).

Theo quy định tại Khoản 1, Điều 19, Quyết định số 02/2022/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: *“Căn cứ Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương, khả năng tài chính và đặc điểm tình hình của địa phương, bố trí vốn đối ứng, lồng ghép các nguồn lực khác, xây dựng các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước cho các ngành, các cấp của địa phương để thực hiện Chương trình và trình Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định”*.

Do vậy, việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Cà Mau là cần thiết, làm cơ sở cho các sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau thực hiện.

### II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN

#### 1. Mục đích

Làm căn cứ pháp lý trong việc lập kế hoạch đầu tư trung hạn và hằng năm nguồn ngân sách nhà nước và giao vốn cho các địa phương, các ngành sử dụng



vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình; góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện Chương trình theo nguyên tắc ưu tiên nguồn lực của Chương trình đầu tư cho các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển; làm căn cứ để giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

## **2. Quan điểm**

Thực hiện cụ thể hóa quy định của Trung ương cho phù hợp với đặc điểm tình hình của tỉnh và khả năng cân đối, bố trí nguồn lực của tỉnh gắn với nguồn lực của Trung ương để thực hiện Chương trình đạt hiệu quả.

Thực hiện đúng trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước ở địa phương trong việc cụ thể hóa quy định của Trung ương. Việc xây dựng Nghị quyết đảm bảo quy định hiện hành về ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

## **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN**

Thực hiện chủ trương của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc xây dựng dự thảo Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Cà Mau (tại Công văn số 107/HĐND-TT ngày 01/6/2022), Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau và đơn vị có liên quan tham mưu xây dựng dự thảo Nghị quyết. Trên cơ sở đó, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã xây dựng dự thảo Nghị quyết, gửi lấy ý kiến các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau và đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh để lấy ý kiến đóng góp của các tổ chức, cá nhân theo quy định. Do xác định được tính cấp thiết, quan trọng và đảm bảo việc phân bổ vốn theo quy định tại điểm a, khoản 5, Điều 2 Quyết định số 653/QĐ-TTg ngày 28/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia: *“Căn cứ dự toán, mục tiêu, nhiệm vụ được giao, thực hiện phân bổ và giao dự toán thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia cho các đơn vị, các cấp sử dụng ngân sách trực thuộc trước ngày 01 tháng 7 năm 2022 đảm bảo đúng quy định Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan”*, nên Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã chủ động xây dựng dự thảo Nghị quyết theo Quyết định số 02/2022/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ và đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh từ ngày 27/5/2022.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã tổng hợp, tiếp thu, giải trình các ý kiến đóng góp, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết gửi Sở Tư pháp thẩm định. Tại Báo cáo thẩm định số 291/BC-STP ngày 22/6/2022 của Sở Tư pháp có nêu nội dung *“lấy ý kiến trên Cổng thông tin điện tử tỉnh chưa đảm bảo thời gian 30 ngày”*, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp tục lấy ý kiến các tổ chức, cá nhân có liên quan để đảm bảo thời gian theo quy định và gửi lại Sở Tư pháp để thẩm định, đến ngày 30/6/2022, Sở Tư pháp có Công văn số 1305/STP-XDKT&TDTHPL bổ sung ý kiến thẩm định *“cơ quan chủ trì soạn thảo đã thực hiện đăng tải dự thảo Nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử tỉnh để lấy ý kiến đủ 30 ngày theo quy định”*, đồng thời đề nghị Sở Lao động - Thương binh và



Xã hội hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh; đến thời điểm thẩm tra vào ngày 02/7/2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh, không có phát sinh ý kiến đóng góp trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh so với thời điểm gửi Sở Tư pháp thẩm định. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp và thông qua thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Đến nay, dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Cà Mau đã hoàn chỉnh và đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định.

#### **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

**1. Bố cục:** Nghị quyết gồm 05 điều và 06 phụ lục.

**2. Nội dung cơ bản:**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Điều 2. Nguyên tắc phân bổ vốn

Điều 3. Tiêu chí, định mức và phương pháp phân bổ vốn ngân sách Trung ương

Điều 4. Tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Phụ lục I. Dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển

Phụ lục II. Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo

Phụ lục III. Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng

Phụ lục IV. Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững

Phụ lục V. Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin

Phụ lục VI. Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình

#### **V. DỰ KIẾN KINH PHÍ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT**

Nguồn lực đảm bảo thực hiện Nghị quyết từ nguồn vốn ngân sách trung ương phân bổ và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương.

Năm 2022: nguồn vốn ngân sách trung ương phân bổ cho tỉnh Cà Mau thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững là 62.144 triệu đồng (trong đó: vốn sự nghiệp 25.268 triệu đồng và vốn đầu tư phát triển 36.876 triệu đồng); tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương tối thiểu 10% tổng ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình, dự kiến khoảng 6.214 triệu đồng.

Trên đây là Tờ trình ban hành Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc

gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Cà Mau, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

*Gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị quyết; (2) Báo cáo thẩm định số 291/BC-STP ngày 22/6/2022 của Sở Tư pháp; (3) Công văn số 1305/STP-XDKT&TDTHPL ngày 30/6/2022 của Sở Tư pháp; (4) Báo cáo số 276/BC-SLĐTBXH ngày 29/6/2022 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp; (5) Báo cáo số 274/BC-SLĐTBXH ngày 28/6/2022 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội giải trình ý kiến góp ý của sở, ngành và các văn bản có liên quan./.*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các thành viên UBND tỉnh;
- Các Sở: LĐ-TB&XH; KH&ĐT; TP;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Phòng TH; KT;
- Phòng KGVX (Đ);
- Lưu: VT.Đ13.KL03/7.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Minh Luân**